

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VIỆN KIỂM SÁT ND TP. HẢI PHÒNG		
Số: 37 /TB -V2 -VC1		
ĐẾN Ngày: 10/10/16		
Chuyển	Sao gửi	Chỉ thị CQ
Viện trưởng		
Đ/c Dung		
Đ/c Hùng		
Đ/c Hà		
Phòng NV		
Quản, Huyện		
CVP		
Hộp thư		

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO

**Rút kinh nghiệm về một số vụ án dân sự,
hành chính, kinh doanh thương mại
bị cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết không có căn cứ.**

Thông qua công tác kiểm sát giải quyết vụ án dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại theo thủ tục phúc thẩm. Đã phát hiện một số trường hợp, Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định tạm đình chỉ và đình chỉ giải quyết vụ án không có căn cứ, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy để tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Để tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần thiết thông báo để rút kinh nghiệm chung.

1. Vụ án hành chính:

Ngày 07-3-2014, ông Trần Văn Dăm - sinh năm 1963; cư trú tại tổ 11, ấp 3, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai lập văn bản ủy quyền cho vợ là bà Vũ Thị Duyên được toàn quyền khiếu kiện và khởi kiện giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất tại tỉnh BG (Văn bản ủy quyền có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, tỉnh Đồng Nai). Ngày 03-02-2015, bà Vũ Thị Duyên có đơn khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BG; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện VY; Ủy ban nhân dân huyện VY yêu cầu hủy 02 Quyết định hành chính số 320/QĐ-UBND ngày 27/5/2013; Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện VY, tỉnh BG và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX467993 do Ủy ban nhân dân huyện VY cấp ngày 29-10-2014 cho cụ Nguyễn Thị Năm. Được Tòa án nhân dân tỉnh BG thụ lý giải quyết số 09/2015/2015 ngày 27/8/2015.

Đến ngày 11-12-2015, Tòa án nhân dân tỉnh BG áp dụng điểm đ Điều 120; Điều 121; Điều 122 Bộ luật tố tụng hành chính; điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ra Quyết định số 02/2015/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên với lý do: "Bà Vũ Thị Duyên không có quyền khởi kiện". Ngày 23-12-2015, bà Vũ Thị Duyên có đơn kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Ngày 08-7-2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội căn cứ điểm c khoản 5 Điều 243 Bộ luật tố tụng hành chính ra Quyết định số 83/2016/QĐ-TACC, giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 09/2015/2015 ngày 27/8/2015. Tuyên hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 02/2015/QĐST-HC ngày 11/5/2015, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh BG giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong vụ án này:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bà Vũ Thị Duyên - sinh năm 1969, là vợ ông Trần Văn Dăm - sinh năm 1963; trú tại: thôn Kim Sơn, xã Tiên Sơn, huyện VY, tỉnh BG. Quá trình chung sống, ông Dăm và bà Duyên đã xây dựng, sửa chữa nhà trên thửa đất số 76, tờ bản đồ số 2 tại thôn Kim Sơn, xã Tiên Sơn, huyện VY, tỉnh BG đã được Ủy ban nhân dân huyện VY cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN671434 ngày 30-9-2008 đứng tên ông Trần Văn Dăm. Đồng thời, bà Vũ Thị Duyên còn được ông Trần Văn Dăm ủy quyền toàn quyền khiếu kiện và khởi kiện giải quyết tranh chấp về quyền sử dụng đất tại tỉnh BG (Văn bản ủy quyền có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, tỉnh Đông Nai). Như vậy, bà Vũ Thị Duyên là người có quyền lợi đối với thửa đất và tài sản trên đất tại thôn Kim Sơn, xã Tiên Sơn, huyện VY, tỉnh BG. Đồng thời, còn là người được ông Trần Văn Dăm ủy quyền toàn quyền khiếu kiện và khởi kiện giải quyết về quyền sử dụng đối với thửa đất đang tranh chấp nêu trên.

Do đó, về tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do *“Đương sự không có quyền khởi kiện”* là không có căn cứ. Vì vậy, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội căn cứ điểm c khoản 5 Điều 243 Bộ luật tố tụng hành chính hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

2. Vụ án dân sự:

Trong thời gian từ tháng 5-1998 đến 18-11-1998, bà Nguyễn Thị Kim Dung đã 3 lần thế chấp ngôi nhà số 37 Tôn Đản, phường Phạm Hồng Thái, quận HB, thành phố HP (thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bà Nguyễn Thị Kim Dung và ông Vũ Văn Thực) để vay số tiền 300.000.000 đồng của Ngân hàng TMCP HP (nay là Ngân hàng TMCP Đông Nam Á chi nhánh HP). Ngoài vay tiền của Ngân hàng, bà Dung còn vay tiền của nhiều cá nhân khác (trong đó có chị Trần Thị Mai Anh). Khi chưa đến hạn phải trả nợ (18-5-1999), vợ chồng bà Dung, ông Thực đã lập “Giấy tự nguyện bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP HP” và Ngân hàng TMCP HP đã nhận ngôi nhà số 37 Tôn Đản, sử dụng làm phòng giao dịch tín dụng từ đó cho đến nay. Ngày 12-4-1999, bà Nguyễn Thị Kim Dung bị Công an quận HB khởi tố về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và ra lệnh kê biên tài sản là ngôi nhà số 37 Tôn Đản giao cho Ngân hàng TMCP HP quản lý cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Ngày 26-7-2011, bà Nguyễn Thị Kim Dung bị truy tố về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là số tiền 250.000.000 đồng của chị Trần Thị Mai Anh. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2012/HSST ngày 09-01-2012 của Tòa án nhân dân quận HB và Bản án phúc thẩm hình sự số 48/2012/HSPT ngày 09-5-2012 của Tòa án nhân dân thành phố HP đều xác định: “Đối với quan hệ giao dịch vay nợ và thế chấp tài sản là ngôi nhà số 37 Tôn Đản giữa Ngân hàng và bị cáo. Đây là quan hệ giao dịch dân sự, không liên quan đến vụ án hình sự”.

Sau khi, Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Kim Dung yêu cầu Ngân hàng TMCP HP thực hiện hợp đồng tín dụng và giải chấp tài sản thế chấp nhưng không thực hiện được do tài sản trên đang bị Cơ quan điều tra Công an quận HB kê biên. Bà Nguyễn Thị Kim Dung có đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân Thành phố HP thụ lý số 10/2013/TLST-DS ngày 20-8-2013.

Tại Quyết định số 13/2015/HS-TK ngày 15-5-2015, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án phúc thẩm hình sự số 48/2012/HSPT ngày 09-5-2012 của Tòa án nhân dân thành phố HP và Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2012/HSST ngày 09-01-2012 của Tòa án nhân dân quận HP theo hướng đề nghị hủy cả hai bản án trên để điều tra lại xác định tội danh của bị cáo và tại Quyết định giám đốc thẩm số 08/2016/QĐ-GĐT ngày 17-5-2016 của Hội đồng giám đốc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên hủy Bản án phúc thẩm và sơ thẩm nêu trên để điều tra lại.

Ngày 08-7-2015, Tòa án nhân dân thành phố HP căn cứ Điều 189 và Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự ra Quyết định số 07/2015/QĐST-DS tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 10/2013/TLST-DS ngày 20-8-2013 với lý do: Nội dung kháng nghị giám đốc thẩm có liên quan đến giao dịch thế chấp cũng như giao dịch mua bán nhà số 37 Tôn Đản, phường Phạm Hồng Thái, quận HB, thành phố HP, như vậy, vụ án thuộc trường hợp: *“Cần đợi kết quả giải quyết vụ án khác có liên quan được quy định tại khoản 4 Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự”*.

Ngày 10-7-2015, vợ chồng ông Vũ Văn Thực, bà Nguyễn Thị Kim Dung có đơn kháng cáo và ngày 14-7-2015, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HP có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐKNPT-P5 đối với Quyết định số 07/2015/QĐST-DS ngày 08-7-2015 của Tòa án nhân dân thành phố HP.

Ngày 08-7-2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định số 82/2016/QĐ-TACC, giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HP, kháng cáo của ông Vũ Văn Thực và bà Nguyễn Thị Kim Dung. Hủy Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 07/2015/QĐST-DS ngày 08-7-2015 của Tòa án nhân dân thành phố HP. Chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong vụ án này:

Bà Nguyễn Thị Kim Dung vay Ngân hàng TMCP HP số tiền 300.000.000 đồng thông qua các hợp đồng tín dụng và thế chấp tài sản là ngôi nhà số 37 Tôn Đản, phường Phạm Hồng Thái, quận HB, thành phố HP. Khi chưa đến thời hạn trả nợ, vợ chồng bà Dung, ông Thực đã lập “Giấy tự nguyện bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP HP” và Ngân hàng TMCP HP đã nhận ngôi nhà số 37 Tôn Đản sử dụng làm phòng giao dịch tín dụng từ năm 1999 cho đến nay. Trước đó, bà Nguyễn Thị Kim Dung bị truy tố về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” số tiền 250.000.000 đồng của chị Trần Thị Mai Anh. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2012/HSST ngày 09-01-2012 của Tòa án nhân dân quận HB và Bản án phúc thẩm hình sự số 48/2012/HSPT ngày 09-5-2012 của Tòa án nhân dân thành phố HP đều xác định: “Đối với quan hệ giao dịch vay nợ và thế chấp tài sản là ngôi nhà số 37 Tôn Đản giữa Ngân hàng và bị cáo. Đây là quan hệ giao dịch dân sự, không liên quan đến vụ án hình sự”.

Ngày 15-5-2015, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm nghị hủy cả hai bản án trên để điều tra lại và ngày 17-5-2016, Hội đồng giám đốc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định giám đốc thẩm tuyên hủy Bản án phúc thẩm và sơ thẩm nêu trên để điều tra lại xác định tội danh của bị



cáo, không phải để xem xét lại hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản. Việc giải quyết vụ án hình sự không liên quan đến việc giải quyết vụ án dân sự.

Do đó, việc Tòa án nhân dân thành phố HP áp dụng Điều 189 và Điều 210 Bộ luật Tố tụng dân sự ra Quyết định số 07/2015/QĐST-DS tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 10/2013/TLST-DS ngày 20-8-201, với lý do: *“Cần đợi kết quả giải quyết vụ án khác có liên quan được quy định tại khoản 4 Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự”* là không chính xác. Vì vậy, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định số 82/2016/QĐ-TACC, giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự, tuyên hủy Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án số 07/2015/QĐST-DS ngày 08-7-2015 của Tòa án nhân dân thành phố HP. Chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

2. Vụ án kinh doanh thương mại:

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Du lịch và lắp ráp điện tử Xuân Mai (gọi tắt là Công ty Xuân Mai) có địa chỉ tại số 53 ngõ 221 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đ, thành phố HN; có kho và xưởng tại số 79 phố Hàng Bò, phường Hàng Bò, quận HK, thành phố HN. Đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 tại Sở Kế hoạch - Đầu tư thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật của Công ty Xuân Mai là bà Võ Thị Chiên (giám đốc). Bà Võ Thị Chiên có hộ khẩu thường trú tại xóm 2, xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Trú tại số 109 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đ, thành phố HN và địa chỉ số 3, ngách 4, ngõ 192 phường Yên Sở, quận HM, thành phố HN.

Ngày 29-4-2008, Công ty Xuân Mai có ký hợp đồng tín dụng trung dài hạn vay của Ngân hàng TMCP Gia Định (nay là Ngân hàng TMCP Bản Việt) số tiền 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng để bổ sung nguồn vốn kinh doanh, thời hạn vay 36 tháng với lãi suất trong hạn là 2.15%/tháng. Ngân hàng TMCP Bản Việt đã giải ngân cho Công ty Xuân Mai số tiền trên theo 02 khế ước nhận nợ. Đại diện Công ty Xuân Mai ký kết hợp đồng tín dụng và các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn là bà Võ Thị Chiên. Tài sản bảo lãnh cho khoản vay trên là bất động sản và tài sản gắn liền tại thửa đất số 247, tờ bản đồ số 01 tại thôn Phùng Khoang, xã Trung Văn, huyện TL, thành phố HN do ông Nguyễn Trọng Tuệ đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE796721 do UBND huyện TL cấp ngày 08-6-2007 (*Bảo lãnh theo hợp đồng bảo công chứng số 5266/2008/HĐTC ngày 29-4-2008 tại Phòng Công chứng số 06 thành phố HN*) và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm.

Quá trình sử dụng vốn, Công ty Xuân Mai vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 26-6-2009, Ngân hàng TMCP Bản Việt khởi kiện và được Tòa án nhân dân thành phố HN thụ lý số 162/2009/TLST-KDTM ngày 17-7-2009. Đến ngày 21-8-2014, Tòa án nhân dân thành phố HN căn cứ điểm m khoản 1 Điều 29; điểm d khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 168; điểm i khoản 1 Điều 192; khoản 3 Điều 193; Điều 194; khoản 2 Điều 245; khoản 2 Điều 252 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011 và khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ra Quyết định số 37/QĐST-KDTM đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 162/2009/TLST-KDTM ngày 17-7-2009 trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo cho Ngân hàng TMCP Bản Việt với lý do *“ Công ty Xuân Mai đã*

kinh doanh thương mại thụ lý số 162/2009/TLST-KDTM ngày 17-7-2009 với lý do “Chưa rõ địa chỉ nơi cư trú của bà Võ Thị Chiên” là không đúng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Mặt khác, kể cả việc Công ty Xuân Mai đã chuyển trụ sở đi nơi khác mà không cung cấp địa chỉ mới cho Ngân hàng TMCP Bản Việt và Tòa án là cố tình giấu địa chỉ nhằm trốn tránh trách nhiệm trả nợ. Tuy nhiên, theo hướng dẫn tại khoản 6 Điều 9 Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định trong Phần thứ hai “Thủ tục giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm” của Bộ luật tố tụng dân sự đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án vẫn thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cùng các tài liệu liên quan cho người khởi kiện vì lý do “Chưa rõ địa chỉ nơi cư trú của bà Võ Thị Chiên” là không đúng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội áp dụng điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 37/2014/QĐST-KDTM ngày 21-8-2014 của Tòa án nhân dân thành phố HN. Giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật là có căn cứ.

Nơi nhận:

- Đ/c VT - VC1 (để b/c);
- 63 VKS tỉnh, TP;
- Viện kiểm sát quân sự TW;
- Các Viện cấp cao 2,3;
- Lưu: VT, VC1.

(70b)

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Lê Hồng Tuấn

chuyển trụ sở đi nơi khác mà không cung cấp địa chỉ mới cho Tòa án và Ngân hàng TMCP Bản Việt là cố tình dấu địa chỉ nhằm trốn tránh trách nhiệm trả nợ”.

Ngày 19-9-2014, Ngân hàng TMCP Bản Việt có đơn kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại số 37/2014/QĐST-KDTM ngày 21-8-2014 của Tòa án nhân dân thành phố HN.

Ngày 08-7-2016, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định số 81/2016/QĐ-TACC, giải quyết việc kháng cáo đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại. Chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP Bản Việt, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 37/2014/QĐST-KDTM ngày 21-8-2014 của Tòa án nhân dân thành phố HN. Chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Những vấn đề cần rút kinh nghiệm trong vụ án này:

Công ty Xuân Mai có địa chỉ tại số 53 ngõ 221 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đ, thành phố HN và có kho, xưởng tại số 79 phố Hàng Bò, phường Hàng Bò, quận HK, thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật là bà Võ Thị Chiên, có hộ khẩu thường trú tại xóm 2, xã Quỳnh Hưng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Trú tại số 109 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đ, thành phố HN và địa chỉ số 3, ngách 4, ngõ 192 phường Yên Sở, quận HM, thành phố HN. Công ty Xuân Mai có vay của Ngân hàng TMCP Bản Việt 2.000.000.000 đồng để bổ sung nguồn vốn kinh doanh và bà Võ Thị Chiên là người trực tiếp ký kết hợp đồng tín dụng, các giấy tờ liên quan đến việc vay vốn. Tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đất tại thửa số 247, tờ bản đồ số 01 tại thôn Phùng Khoang, xã Trung Văn, huyện TL, thành phố HN đứng tên ông Nguyễn Trọng Tuệ. Quá trình sử dụng vốn Công ty Xuân Mai vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP Bản Việt khởi kiện và đã được Tòa án nhân dân thành phố HN thụ lý. Trong quá trình giải quyết, Công ty Xuân Mai chuyển trụ sở đi nơi khác nhưng không cung cấp địa chỉ mới cho Ngân hàng TMCP Bản Việt và Tòa án.

Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ, xác định: Tại biên bản xác minh ngày 16-12-2009, có các thành phần Thẩm phán, cán bộ Tòa án, cán bộ Tư pháp phường và chủ sở hữu ngôi nhà 109 Chùa Láng đã xác thực “ Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Du lịch và lắp ráp điện tử Xuân Mai có thuê nhà tôi làm trụ sở. Hiện nay vẫn hoạt động tại đây, ...bà Võ Thị Chiên thỉnh thoảng mới đến đây làm việc”. Tại biên bản xác minh ngày 14-12-2011, với sự tham gia của cán bộ Tòa án, lãnh đạo phường, cán bộ Tư pháp phường, tổ trưởng tổ dân phố, xác thực: “Tại nhà số 3, ngách 4 ngõ 192 phường Yên Sở, quận Hoàng Mai có hộ gia đình bà Võ Thị Chiên, chồng là Hồ Thăng Long và hai đứa con nhỏ cùng bà Hoa Thị Mai vẫn ăn ở sinh sống thường xuyên tại địa chỉ trên. Nhà đất trên là do bà Chiên mua lại của người khác...” và tại biên bản xác minh ngày 14-3-2012 do cán bộ Tòa án; Cảnh sát khu vực cũng xác thực “Công dân Võ Thị Chiên - sinh năm 1983, cùng mẹ chồng là Hoa Thị Mai, chồng và các con vẫn ăn ở sinh sống thường xuyên tại số nhà 3, ngách 4 ngõ 192 phường Yên Sở, quận HM, thành phố HN. Nhà đất trên do gia đình công dân Võ Thị Chiên mua lại của người khác...”. Như vậy, với kết quả xác minh trên đã xác định được địa chỉ của bà Võ Thị Chiên (là bị đơn trong vụ án), mặc dù không đúng với địa chỉ ghi trong Giấy phép kinh doanh. Song, Tòa án nhân dân thành phố HN ra Quyết định số 37/QĐST-KDTM ngày 21-8-2014 đình chỉ giải quyết vụ án

